

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số : 122 /2021/HNGĐ-ST
Ngày 15 tháng 9 năm 2021
V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH NA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Trường Giang

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Nguyễn Phương Phú

Ông Lê Thiết Hùng

- *Thư ký phiên tòa :* Ông Nguyễn Xuân Tráng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh NA.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh NA tham gia phiên tòa:*
Bà Nguyễn Thị Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương xét xử công khai vụ án thụ lý số 78/ 2021/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc Tranh chấp Hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 06 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Võ Hoài Th, sinh năm 1976; Nơi ĐKNKTT: Xóm Làng Hoa, xã Phong Thịnh, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; Nơi ĐKNKTT: xóm Làng Hoa, xã Phong Thịnh, huyện TC, tỉnh NA.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, trong bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh Võ Hoài Th trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị H tổ chức đám cưới theo truyền thống và tập tục địa phương vào ngày 26/12/1998, với sự chứng kiến của họ hàng hai bên, rồi về sinh sống với nhau mà không đăng ký kết hôn theo quy định.

Cuộc sống chung của 02 người hạnh phúc cho đến đầu năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và cũng kể từ đó hai người sống ly thân cắt đứt mọi quan hệ cho đến nay.

Nguyên nhân mâu thuẫn theo anh là do tính tình hai người sống không hợp nhau. Nay anh xét thấy tình cảm không còn nữa nên nguyện vọng của anh là muốn được ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

Về nuôi con chung: Hai người có 02 con chung là Võ Minh T, sinh ngày 26/11/1999 hiện nay đã trưởng thành và cháu Võ Minh T, sinh ngày 23/9/2009. Hiện nay đang sống cùng với anh. Nay ly hôn nguyện vọng của anh là muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Minh T và không yêu cầu chị Nguyễn Thị H phải cấp dưỡng nuôi con cho anh.

Về phân chia tài sản: Anh không yêu cầu giải quyết.

Về nợ: Hiện nay vợ chồng không nợ gì ai và cũng không ai nợ gì vợ chồng.

Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị H. Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng, nhưng chị đều vắng mặt. Nên không tiến hành lấy lời khai hay ý kiến của chị về việc anh Võ Hoài Th xin ly hôn với chị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh NA phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý giải quyết cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án hoàn toàn tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, Điều 35, Điều 147, Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 14, Điều 15, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình, xử:

- Về tình cảm: Không công nhận anh Võ Hoài Th với chị Nguyễn Thị H là vợ chồng.

Về con chung: Giao cháu Võ Minh T, sinh ngày 23 tháng 09 năm 2009 cho anh Võ Hoài Th trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị H.

Về tài sản chung và nợ: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm,

nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc anh Võ Hoài Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án Tranh chấp Hôn nhân gia đình được quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Cho nên việc thụ lý, giải quyết thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh NA.

Trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù bị đơn chị Nguyễn Thị H đã nhận được các văn bản tố tụng, nhưng chị đều cố tình vắng mặt. Nên đây là vụ án không thể tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn chị Nguyễn Thị H vắng mặt. Nhưng đây là phiên tòa được mở lần thứ hai, nhưng chị Hải vẫn cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng. Cho nên xét thấy việc xét xử vắng mặt bị đơn chị Nguyễn Thị H là hoàn toàn phù hợp với pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Anh Võ Hoài Th và chị Nguyễn Thị H sống với nhau như vợ chồng từ năm 1998 đến nay. Mặc dù cả hai người đều đủ điều kiện để đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân gia đình nhưng đều không thực hiện. Cuộc sống chung của hai người hạnh phúc cho đến năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Việc anh Võ Hoài Th và chị Nguyễn Thị H không đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định cho nên không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Nên cần tuyên bố anh Võ Hoài Th và chị Nguyễn Thị H không phải là vợ chồng theo quy định tại Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về trách nhiệm nuôi con: Hai người có 02 con chung là Võ Minh T, sinh ngày 26/11/1999 hiện nay đã trưởng thành và cháu Võ Minh T, sinh ngày 23/9/2009. Hiện nay đang sống cùng với anh Võ Hoài Th. Nay ly hôn nguyện vọng của anh Võ Hoài Th là muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Minh T và không yêu cầu chị Nguyễn Thị H phải cấp dưỡng nuôi con cho anh. Xét thấy anh Võ Hoài Th và chị Nguyễn Thị H ly thân nhau từ năm 2018. Cháu Võ Minh T đã sống cùng với anh Võ Hoài Th từ đó cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án cháu Võ Minh T có nguyện vọng được trực tiếp sống với bố. Xét thấy cần giao cháu Võ Minh T cho anh Võ Hoài Th trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị H là phù hợp.

Về phân chia tài sản chung: Không có yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn anh Võ Hoài Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[4] Về ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh NA tại phiên tòa. Xét thấy việc tuân theo quy định pháp luật và các nội dung liên quan đến việc giải quyết vụ án là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 14, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Hoài Th và chị Nguyễn Thị H không phải là vợ chồng.

Về trách nhiệm nuôi con: Giao cháu Võ Minh T, sinh ngày 23 tháng 9 năm 2009 cho anh Võ Hoài Th trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị H.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về chia tài sản chung và nợ: Không có yêu cầu nên không xem xét

Về án phí: Buộc anh Võ Hoài Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004663 ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh NA. Anh Võ Hoài Th đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận :

- *TAND tỉnh Nghệ An*
- *VKS huyện Thanh Chương*
- *Chi cục THA dân sự*
- *Các đương sự.*
- *Lưu HS, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái Trường Giang